

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**Kết quả kỳ họp lần thứ 9, Quốc hội khóa XIV**  
**(tại kỳ họp HĐND tỉnh An Giang)**

**Kính thưa:**

|                               |                     |
|-------------------------------|---------------------|
| <b>VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG</b> |                     |
| <b>ĐẾN</b>                    | Ngày: 06 / 7 / 2020 |
|                               | Số: 2859            |
|                               | Chuyển:             |
|                               | Lưu Hồ Sơ: H N      |

- Đ/c Võ Thị Ánh Xuân, UV BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh!
- Chủ tọa kỳ họp!
- Quý vị đại biểu!

Thay mặt Đoàn ĐBQH, tôi xin được báo cáo tóm tắt những kết quả chủ yếu của kỳ họp lần thứ 9, Quốc hội khóa XIV và hoạt động của Đoàn ĐBQH tỉnh tại kỳ họp, như sau:

Để bảo đảm công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 và có những quyết sách kịp thời giúp Chính phủ khắc phục khó khăn do đại dịch gây ra, kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV được tổ chức thành 2 đợt, kết hợp giữa họp trực tuyến và họp tập trung. Kỳ họp diễn ra trong 19 ngày, giữa 2 đợt có hơn một tuần để các cơ quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, chỉnh lý, hoàn thiện các dự án, dự thảo trình Quốc hội thông qua tại đợt 2.

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử Quốc hội đã ứng dụng công nghệ thông tin để họp trực tuyến qua cầu truyền hình từ Nhà Quốc hội đến 63 Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Với sự chuẩn bị chu đáo của các cơ quan, tổ chức liên quan, đợt họp trực tuyến đã được tổ chức rất thành công, thể hiện sự đổi mới mạnh mẽ của Quốc hội trong cách thức tiến hành kỳ họp, được các vị đại biểu Quốc hội và cử tri đánh giá cao.

Tại kỳ họp này, Quốc hội đã thông qua 10 luật, 21 nghị quyết, cho ý kiến về 6 dự án luật khác; giám sát chuyên đề “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”; xem xét các báo cáo về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước và nhiều báo cáo quan trọng khác.

## **A. KẾT QUẢ KỲ HỌP**

### **I. CÔNG TÁC LẬP PHÁP**

#### **1. Các luật được Quốc hội thông qua**

**1.1. Luật Đầu tư** được sửa đổi nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm quyền tự do, bình đẳng của các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế trong hoạt động đầu tư kinh doanh... với nhiều quy định mới như: phân định rõ phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc áp dụng; bổ sung ngành “kinh doanh dịch vụ đòi nợ” vào ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh; quy định có tính nguyên tắc về điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài; nguyên tắc, điều kiện áp dụng, chính sách ưu đãi đầu tư; ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt; việc chấp thuận chủ trương đầu tư và các hình thức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án; giám định vốn đầu tư trong trường hợp cần thiết; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục 4...

**1.2. Luật Doanh nghiệp** được sửa đổi nhằm nâng cao chất lượng tổ chức quản trị doanh nghiệp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông, nhà đầu tư... với nhiều nội dung mới như: sửa đổi khái niệm doanh nghiệp nhà nước; sửa đổi quy định cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (Luật Doanh nghiệp năm 2014) xuống 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền tiếp cận thông tin về tình hình hoạt động của công ty và triệu tập họp đại hội đồng cổ đông; bổ sung trường hợp ngoại trừ đối với quy định bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên không quá 2 nhiệm kỳ; quy định đối tượng tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự; bỏ thủ tục báo cáo thay đổi thông tin của người quản lý doanh nghiệp, thủ tục thông báo mẫu dấu cho cơ quan đăng ký kinh doanh; quy định chi tiết quyền, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị; làm rõ đối tượng được mua và chuyển nhượng trái phiếu...

**1.3. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)** được ban hành nhằm tạo hành lang pháp lý để ổn định và nâng cao hiệu quả thực hiện, tính khả thi của hình thức đầu tư đối với các dự án PPP. Luật gồm 11 chương, 101 điều, quy định về: lĩnh vực đầu tư dự án PPP tập trung vào 5 nhóm quan trọng, thiết yếu liên quan đến phát triển cơ sở hạ tầng, cung cấp dịch vụ thiết yếu, bảo đảm an sinh xã hội, hạ tầng công nghệ thông tin; quy mô dự án PPP; cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu được áp dụng đối với các dự án PPP; các nội dung Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán trong đầu tư theo phương thức PPP; hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và giám sát của cơ quan quản lý nhà nước; quy định dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng xây dựng-chuyển giao kể từ ngày Luật có hiệu lực thi hành...

**1.4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội** được ban hành nhằm cụ thể hóa các quy định của Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong đó đã bổ sung quy định về tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội; thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội; tăng tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách; mở rộng cơ cấu của Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực Ủy ban của Quốc hội; sửa đổi tên gọi của 2 Ủy ban của Quốc hội.

Luật quy định Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của các đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tại địa phương; chấm dứt việc thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đối với 12 địa phương đã thực hiện thí điểm, chuyển sang thực hiện ngay mô hình tổ chức 2 Văn phòng tham mưu, giúp việc (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); các địa phương không thực hiện thí điểm thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trước ngày 01/7/2021...

**1.5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật** được ban hành nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong đó đã bổ sung một số quy định để tiếp tục khẳng định, làm rõ và sâu sắc hơn cơ chế bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong hoạt động xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thể chế hóa chủ trương của Đảng về việc đưa hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội vào quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi một số quy định nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương; sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm làm rõ và nâng cao hơn trách nhiệm của các cơ quan trong toàn bộ quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật...

**1.6. Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án** được ban hành nhằm thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, kinh nghiệm trong xã hội tham gia công tác hòa giải, đối thoại, góp phần hạn chế các vụ việc Tòa án phải đưa ra xét xử. Luật gồm 04 chương, 42 điều quy định về: nguyên tắc, chính sách của Nhà nước; quyền, nghĩa vụ của Hòa giải viên khi thực hiện hòa giải, đối thoại, các bên tham gia hòa giải, đối thoại tại Tòa án; trách nhiệm của Tòa án đối với công tác hòa giải, đối thoại; trình tự, thủ tục hòa giải, đối thoại thành tại Tòa án...

**1.7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp** được ban hành nhằm tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong công tác giám định tư pháp phục vụ giải quyết án tham nhũng, kinh tế. Trong đó, bổ sung quy định về Phòng giám định kỹ thuật hình sự thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn cấp tỉnh có trách nhiệm giới thiệu cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện tiêu chuẩn để thực hiện giám định; thời hạn giám định tư pháp; sửa đổi, bổ sung quy định quyền, nghĩa vụ của người trưng cầu giám định tư pháp, tổ chức được trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp; quyền, nghĩa vụ của giám định viên tư pháp...

**1.8. Luật Thanh niên** được sửa đổi nhằm thể chế hóa đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp năm 2013 về thanh niên, trong đó nhấn mạnh vai trò, sứ mệnh của thanh niên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới... với những quy định mới như: tháng 3 hằng năm là Tháng Thanh niên; thiết lập cơ chế đối thoại giữa người đứng đầu Chính phủ, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị với thanh niên về các vấn đề liên quan đến thanh niên; quản lý nhà nước về thanh niên; thiết lập, làm rõ trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương, các tổ chức thanh niên, cơ sở giáo dục, gia đình đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên...

**1.9. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều** được ban hành nhằm đáp ứng yêu cầu của quản lý nhà nước và công tác ứng phó sự cố thiên tai hiện nay. Trong đó đã bổ sung một số loại hình thiên tai, công trình phòng, chống thiên tai cho phù hợp với thực tế; quy định về việc được phép sử dụng bãi nổi, cù lao nơi chưa có công trình xây dựng; làm rõ nguồn nhân lực, nguồn ngân sách cho phòng, chống thiên tai; quy định rõ về Quỹ phòng, chống thiên tai trung ương; bổ sung, mở rộng thẩm quyền vận động quyên góp để hỗ trợ, cứu trợ thiên tai đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; bổ sung quy định về vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng cho phòng, chống thiên tai...

**1.10. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng** được ban hành để bảo đảm phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính, đầu tư xây dựng hiện nay. Trong đó đã sửa đổi, bổ sung quy định xây dựng và cấp phép xây dựng công trình có thời hạn trên đất có quy hoạch chậm triển khai; quy định thẩm quyền cấp phép các công trình xây dựng cấp đặc biệt đã được phân cấp cho cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng địa phương, quy định cụ thể điều kiện cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, những loại công trình xây dựng được miễn giấy phép; phân loại và cấp công trình xây dựng; dự án đầu tư xây dựng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị; Ban quản lý dự án; việc thẩm định dự án đầu tư xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; xây dựng công trình khẩn cấp; trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng...

## **2. Các nghị quyết được Quốc hội thông qua**

**2.1. Nghị quyết phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA); về việc gia nhập Công ước số 105 của Tổ chức Lao động Quốc tế về Xóa bỏ lao động cưỡng bức (ILO)** được ban hành đã đánh dấu giai đoạn hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng của Việt Nam, chủ động tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với tiêu chuẩn cao hơn, mở ra nhiều cơ hội phát triển mới trong quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và EU; khẳng định quyết tâm thực thi các cam kết liên quan đến lao động trong các hiệp định thương mại cũng như thực hiện nghĩa vụ là quốc gia thành viên ILO của Việt Nam, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) sẽ có hiệu lực sau 2 tháng kể từ khi Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn.

**2.2. Nghị quyết về công nhận và cho thi hành phán quyết của cơ quan giải quyết tranh chấp theo quy định của Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA)** được ban hành đã thể hiện quyết tâm chính trị của Việt Nam trong việc thực hiện EVIPA, tăng cường sự tin cậy và thúc đẩy các nước thành viên Liên minh Châu Âu sớm phê chuẩn Hiệp định này. Trong đó quy định việc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết chung thẩm về nghĩa vụ tài chính do cơ quan giải quyết tranh chấp đầu tư ban hành.

**2.3. Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội** được ban hành nhằm tạo điều kiện để Thủ đô tiếp tục phát triển nhanh, bền vững hơn, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ lớn của đất nước. Trong đó giao Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định ban hành một số khoản phí, lệ phí mới và tăng mức phí, lệ phí đối với các loại phí, lệ phí hiện hành, trừ lệ phí tòa án và án phí; được quyền chủ động quyết định dự toán, phân bổ ngân sách của Thành phố...

**2.4. Nghị quyết về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng** được ban hành nhằm cụ thể hóa yêu cầu tại Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Theo đó, tại thành phố Đà Nẵng tổ chức cấp chính quyền địa phương gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, tại các quận và phường không tổ chức cấp chính quyền địa phương mà chỉ tổ chức cơ quan hành chính là Ủy ban nhân dân...

**2.5. Nghị quyết về kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp** được ban hành góp phần khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư vào nông nghiệp, nông dân, nông thôn; góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao hơn nữa giá trị sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và tình hình bất lợi về thiên tai, biến đổi khí hậu hiện nay. Thời gian miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp được kéo dài đến hết ngày 31/12/2025.

**2.6. Nghị quyết về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác** được ban hành để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, trong đó quy định giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 cho doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam, tổ chức thành lập theo Luật Hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác thành lập theo pháp luật Việt Nam có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

**2.7. Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh** được ban hành có tính đến đặc thù năm 2021 là năm chuyển giao nhiệm kỳ, nên số lượng dự án được đưa vào Chương trình năm 2021 rất hạn chế, chỉ có 05 dự án, dự thảo được trình thông qua và 06 dự án luật khác được trình cho ý kiến lần đầu. Đồng thời, Quốc hội quyết định điều chỉnh 06 dự án, dự thảo của Chương trình năm 2020.

Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành, các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, khẩn trương có các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện các luật, nghị quyết vừa được Quốc hội thông qua, sớm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần đưa luật sớm đi vào cuộc sống; các cơ quan của Quốc hội thường xuyên giám sát việc thi hành luật, nghị quyết.

### **3. Các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến**

**3.1. Dự án Luật Biên phòng Việt Nam** được Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi điều chỉnh; nhiệm vụ biên phòng, nguyên tắc, lực lượng, biện pháp thực thi nhiệm vụ biên phòng; nguyên tắc, nội dung, hình thức hợp tác quốc tế về biên phòng; vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức quản lý, bảo vệ biên giới; phối hợp hoạt động, hệ thống tổ chức và các điều kiện bảo đảm; chế độ, chính sách về biên phòng; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân; thực thi nhiệm vụ biên phòng...

**3.2. Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế** được Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi chủ thể ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế; thẩm quyền, trình tự, thủ tục ký kết thỏa thuận quốc tế; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, xử lý vi phạm trong lĩnh vực này.

**3.3. Dự án Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi)** được Quốc hội tập trung thảo luận về: chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược; đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường; bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đô thị, nông thôn, khu vực khác; ứng phó với biến đổi khí hậu; quy chuẩn kỹ thuật môi trường, tiêu chuẩn môi trường; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và bồi thường thiệt hại môi trường; kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường...

**3.4. Dự án Luật Cư trú (sửa đổi)** được Quốc hội tập trung thảo luận về: việc thay thế phương thức quản lý dân cư thông qua sổ hộ khẩu, sổ tạm trú bằng phương thức quản lý theo sổ định danh cá nhân cập nhật thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú; điều kiện được đăng ký thường trú vào thành phố trực thuộc trung ương; quy định chuyển tiếp khi Luật có hiệu lực thi hành; tính khả thi, sự bất cập của việc thi hành Luật Cư trú; địa điểm không được đăng ký thường trú, tạm trú mới; các hành vi bị nghiêm cấm; các trường hợp bị hạn chế quyền tự do cư trú; trách nhiệm quản lý nhà nước về cư trú...

**3.5. Dự án Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sửa đổi)** được Quốc hội tập trung thảo luận về: phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; chính sách của Nhà nước; quyền và nghĩa vụ của người lao động; doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước; các hành vi bị nghiêm cấm; quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp dịch vụ; bảo lãnh cho người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài; chính sách đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp; quản lý nhà nước trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng...

**3.6. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính** được Quốc hội tập trung thảo luận về: quy định về xử phạt vi phạm hành chính; việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số chức danh có thẩm quyền xử phạt; sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục xử phạt và việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện hành vi vi phạm hành chính; biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; đối tượng bị áp dụng và thủ tục áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; áp dụng biện pháp ngăn chặn, bảo đảm xử lý vi phạm hành chính...

Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội chỉ đạo, tổ chức việc nghiên cứu, giải trình, tiếp thu, chỉnh lý các dự thảo luật, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp sau.

## II. GIÁM SÁT TỐI CAO

1. Sau khi xem xét báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019 và tình hình triển khai thực hiện những tháng đầu năm 2020, Quốc hội ghi nhận, đánh giá cao sự chỉ đạo, điều hành chủ động, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả, linh hoạt, sáng tạo của Chính phủ, sự đồng lòng, chung sức, thống nhất, đồng thuận của cả hệ thống chính trị, tạo nên sức mạnh to lớn phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả nhưng vẫn duy trì được tăng trưởng và các cân đối lớn của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Đồng thời, yêu cầu Chính phủ, các cấp, các ngành phát huy những kết quả đạt được trong thời gian qua, chủ động bám sát tình hình thực tế để chỉ đạo, điều hành thực hiện đồng bộ, các nhiệm vụ, giải pháp mà Quốc hội đã đề ra trong Nghị quyết số 85/2019/QH14 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 để sớm phục hồi kinh tế, giữ ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, việc làm, đời sống đối với người lao động, đối tượng chính sách, người có công, người nghèo, người yếu thế và phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

2. Trên cơ sở kết quả giám sát chuyên đề “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. Quốc hội đánh giá cao những kết quả Chính phủ, các cơ quan, tổ chức hữu quan đã đạt được trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, bảo đảm thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền của trẻ em; đồng thời đã thẳng thắn chỉ ra những mặt hạn chế, yếu kém và đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; yêu cầu Chính phủ, các bộ, ngành địa phương khắc phục hạn chế, yếu kém, nâng cao trách nhiệm, tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.

3. Qua Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến kỳ họp thứ 9, Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 8, Quốc hội đánh giá cao sự tích cực, khẩn trương, trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, ngành trong xem xét, giải quyết và trả lời các kiến nghị của cử tri, nhất là trong điều kiện phải đối phó với diễn biến phức tạp của dịch. Nhiều nguyện vọng chính đáng của cử tri đã được tiếp thu, nghiên cứu xử lý và trả lời thấu đáo. Tuy nhiên vẫn còn một số ít văn bản trả lời chưa đủ thông tin, chưa đúng nội dung cử tri kiến nghị... Quốc hội yêu cầu các cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng tổng hợp kiến nghị cử tri; giải quyết dứt điểm những tồn tại hạn chế đã nêu trong báo cáo; rà soát, giải quyết dứt điểm các kiến nghị đang trong quá trình giải quyết, hạn chế tối đa việc chuyển kiến nghị chưa được giải quyết sang nhiệm kỳ sau...

4. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2021.

### **III. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG**

1. Sau khi xem xét các Báo cáo của Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước và Báo cáo thẩm tra, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết phân bổ vốn viện trợ không hoàn lại, điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018. Trong đó yêu cầu Chính phủ có các biện pháp quyết liệt, đồng bộ để tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng ngân sách; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 với hơn 100 chính sách tập trung vào các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số; người dân tộc Kinh thuộc diện nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế, xã hội hoạt động ở địa bàn vùng đặc biệt khó khăn... Đây là những quyết sách quan trọng trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, thể hiện sâu sắc quan điểm “không để ai bị bỏ lại phía sau”, tạo cơ hội mới để vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực, phát triển toàn diện, bền vững.

3. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc chuyển đổi phương thức đầu tư một số dự án thành phần tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020. Trong đó, chuyển đổi đầu tư từ phương thức đối tác công tư sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước sang đầu tư công sử dụng toàn bộ vốn ngân sách nhà nước đối với 03 dự án thành phần Mai Sơn - Quốc lộ 45, Vĩnh Hào - Phan Thiết và Phan Thiết - Dầu Giây.

4. Tại kỳ họp này, với sự tín nhiệm rất cao, Quốc hội đã thông qua các Nghị quyết về thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia, bầu Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia và phê chuẩn 04 Phó Chủ tịch và 16 Ủy viên của Hội đồng. Quốc hội cũng đã phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Thủ tướng Chính phủ đối với ông Vương Đình Huệ; miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bà Nguyễn Thanh Hải và bầu Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với ông Dương Thanh Bình. Công tác nhân sự được tiến hành chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đạt sự đồng thuận cao.

5. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV, trong đó đã quyết định kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021; lùi thời gian ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên sang năm 2021; bổ sung vốn điều lệ cho Agribank. Đồng thời, giao Chính phủ: Chủ động trong điều hành ngân sách nhà nước năm 2020 phù hợp với tình hình thực tế. Tập trung thực hiện các giải pháp chống thất thu, tiết giảm chi ngân sách nhà nước, cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020. Trong trường hợp cần thiết, chủ động điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2020 giữa các bộ, ngành, địa phương. Chưa thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và lương hưu từ ngày 01/7/2020 và căn cứ tình hình thực tế, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thời điểm điều chỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện và kịp thời báo cáo Quốc hội về những vấn đề phát sinh nhằm thực hiện tốt nhất các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Trong việc biên soạn, phát hành sách giáo khoa cần tổng kết, rút kinh nghiệm đối với lớp 1 và tiếp tục chỉ đạo thực hiện đối với từ lớp 2 đến lớp 12; bảo đảm giá sách giáo khoa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập của người dân và có chính sách hỗ trợ đối với học sinh vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Bảo đảm các điều kiện để triển khai chương trình, sách giáo khoa mới. Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2020...

## **B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐOÀN ĐBQH TẠI KỲ HỌP**

Trước kỳ họp lần thứ 9, từ ngày 06/5/2020 đến ngày 13/5/2020, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh phối hợp với các cơ quan hữu quan của tỉnh, đã tổ chức 11 điểm tiếp xúc cử tri tại 11 huyện, thị, thành phố trong tỉnh và có 01 buổi Đoàn ĐBQH tỉnh làm việc với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và lãnh đạo một số sở, ngành, đoàn thể tỉnh.



Tại các Hội nghị TXCT, Đoàn ĐBQH, ĐBQH đã thông tin với cử tri về tình hình kinh tế-xã hội những tháng đầu năm và kết quả phòng chống dịch bệnh Covid-19 của Việt Nam; đồng thời báo cáo về nội dung, chương trình kỳ họp lần thứ 9, Quốc hội khóa XIV và ghi nhận những ý kiến, kiến nghị của cử tri chuyển đến Quốc hội, Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương tại kỳ họp.

Tại kỳ họp lần thứ 9, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, chấp hành kỷ luật nghiêm túc, tích cực tham gia ý kiến phát biểu tại Hội trường, thảo luận tổ, thảo luận Đoàn và tranh luận, đã đóng góp, tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, công tác xây dựng pháp luật và công tác giám của Quốc hội tại kỳ họp. Thông qua đó, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã lồng ghép các nội dung về tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cử tri, Nhân dân An Giang để phản ánh với Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, Ngành trung ương, nhất là tập trung kiến nghị 03 vấn đề: tái cơ cấu kinh tế Nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới và nâng cao đời sống Nông dân; ngân sách Trung ương kịp thời hỗ trợ địa phương khắc phục thiệt hại do sạt lở bờ sông và hực thu do đại dịch Covid-19; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tuyên cao tốc Châu Đốc-Cần Thơ-Sóc Trăng.

Trong thời gian diễn ra kỳ họp, các đại biểu Quốc hội tỉnh đã tích cực tham gia các hoạt động của UBTW Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban và các cơ quan của Quốc hội. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tiếp tục phát huy tinh thần chủ động trong việc tiếp xúc, gặp gỡ lãnh đạo một số Bộ, Ngành trung ương; Cấp ủy, Đoàn ĐBQH một số tỉnh, để thông tin, trao đổi về chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, an sinh xã hội... Đồng thời, Đoàn đại biểu Quốc hội phối hợp với UBND tỉnh, một số sở ngành làm việc với một số bộ ngành Trung ương, như:

1. Phối hợp với UBND tỉnh làm việc với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về nghiên cứu, khảo sát, tiến hành quy hoạch, xây dựng một số hồ chứa nước đầu nguồn tại An Giang, để phục vụ sản xuất, sinh hoạt và kết hợp phát triển du lịch cho một số tỉnh Tây Nam Bộ.

2. Phối hợp với UBND tỉnh làm việc với Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về kiến nghị và đề xuất hỗ trợ triển khai xây dựng các dự án xã hội.

3. Tham gia Hội nghị “kết nối sản xuất-tiêu thụ nội địa các sản phẩm cá tra” do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức.

4. Tham gia Hội nghị “tham vấn ý kiến ĐBQH về một số nội dung quan trọng trong dự án Luật Bảo vệ môi trường” do Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Báo Đại biểu nhân dân chủ trì tổ chức.

5. Tổ chức họp mặt, thăm hỏi các ĐBQH khóa 13 đang công tác, sinh sống tại Hà Nội; gặp gỡ thân mật với Lãnh đạo Bộ, Ngành như: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Bộ Y tế; các Đoàn ĐBQH TP HCM, tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Kiên Giang,... để tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ, hỗ trợ an sinh xã hội; giao lưu, trao đổi kinh nghiệm phát triển kinh tế, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đảm bảo an ninh, quốc phòng. Qua đó, Đoàn ĐBQH tỉnh đã vận động an sinh xã hội cho An Giang được 5 tỷ 250 triệu đồng, gồm: 100 căn nhà cho hộ nghèo với tổng số tiền 5 tỷ đồng, trị giá 50 triệu đồng một căn nhà và 02 bộ thiết bị y tế trị giá 250 triệu đồng (kỳ họp thứ 8 vận động 50 căn nhà với tổng số tiền 2,5 tỷ đồng).

Như vậy, kết quả là từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Đoàn ĐBQH tỉnh đã vận động cho an sinh xã hội của An Giang với tổng giá trị trên 56 tỷ đồng.

Trước khi dứt lời, kính chúc quý vị đại biểu, Lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, MTTQ của địa phương luôn khỏe mạnh, hạnh phúc và thành công.

Chúc kỳ họp HĐND tỉnh thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn! ./.